

Bản án số: 53/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 13/05/2020
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Lâm Sơn;
2. Ông Ngô Văn Được.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Trong ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 211/2020/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2020/QĐXX-ST ngày 21 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1985; nơi cư trú: ấp KB1, xã Kn, huyện CM, tỉnh An Giang; có mặt.

Bị đơn: Ông Mai Phước L, sinh năm 1979; nơi cư trú: ấp Long Hòa 1, xã Long Kiến, huyện CM, tỉnh An Giang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc D trình bày: Bà Nguyễn Thị Ngọc D với ông Mai Phước L qua tìm hiểu, tự nguyện tiến đến hôn nhân vào năm 2003, có tổ chức kết hôn, đây là kết hôn lần thứ nhất của cả hai; đến năm 2005 mới thực hiện việc đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã KT, huyện CM, tỉnh An Giang. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn như: không tôn trọng nhau, thường xuyên xảy ra cãi vã, ông Lộc không chăm lo cho gia đình; bản thân hai vợ chồng

đã cố gắng hàn gắn nhưng không được. Nay bà D yêu cầu ly hôn với ông Mai Văn L theo quy định pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Có 02 (hai) con chung tên Mai Phước Đ, sinh ngày 12/08/2005 và Mai Ngọc Minh T, sinh ngày 30/05/2017. Sau ly hôn bà D yêu cầu được quyền nuôi hai con chung, không yêu cầu ông Lộc cấp dưỡng.

- Về quan hệ tài sản chung: Bà D trình bày có tài sản chung, nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ nợ chung: Không có nên không đề cập đến.

Tại bản tự khai đề ngày 13/5/2020 và tại phiên tòa ông Mai Phước L trình bày: Vợ chồng do mai mối, nhưng có thời gian tự tìm hiểu, tổ chức lễ cưới theo phong tục truyền thống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã KT, huyện CM, tỉnh An Giang, nay bà D có yêu cầu ly hôn ông không đồng ý. Do ông còn thương vợ con.

Trong quá trình tòa án giải quyết vụ án, ông không lên Tòa đề hòa giải do bận công việc, nên không có thời gian để tới Tòa án theo giấy triệu tập.

Về quan hệ con chung: Có 02 (hai) con chung tên Mai Phước Đ, sinh ngày 12/08/2005 và Mai Ngọc Minh T, sinh ngày 30/05/2017, nếu phải ly hôn, ông Lộc đồng ý hai con chung do bà D tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng; ông không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Nguyễn Thị Ngọc D khởi kiện ly hôn với ông Mai Phước L. Ông Mai Phước L có nơi cư trú ấp Long Hòa 1, xã Long Kiến, huyện CM, tỉnh An Giang. Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện CM thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tại phiên tòa, ông Mai Phước L có mặt, nên Tòa án giải quyết vụ án đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Mai Phước L là hợp pháp vì ông bà có đăng ký kết hôn. Trong cuộc sống chung vợ chồng ông bà không được hạnh phúc, nguyên nhân do tính tình không hợp, không tôn trọng nhau, thường xảy ra bất hòa. Trong quá trình giải quyết ông Mai Phước L vắng mặt tại các phiên hòa giải, tại bản tự khai, cũng như tại phiên tòa ông Lộc không đồng thuận ly hôn vì còn thương vợ con. Tuy nhiên, ông

cũng thừa nhận thời gian đầu khi mới cưới do bận làm ăn nên cũng không quan tâm tới vợ, con; có nhưng thời điểm xa nhà lâu, thời gian gần đây giữa hai vợ chồng cũng nhưng mỗi bất hòa và cả hai cũng đã tự sống ly thân hơn 01 năm nay. Việc ông Lộc không đồng ý ly hôn, tại phiên tòa bà D vẫn đề nghị Tòa án tiếp tục giải quyết ly hôn, không chấp nhận lời xin lỗi, cũng như yêu cầu hàn gắn của ông Lộc, mặc dù đã được Hội đồng xét xử phân tích, hòa giải để hai bên có thể hàn gắn tình cảm. Xét thấy, những mâu thuẫn của bà D, ông Lộc không thể hàn gắn được, mâu thuẫn đã trầm trọng, cả hai cũng có thời gian tự sống ly thân dài, nên đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Ngọc D.

[2.2] Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Mai Phước L xác định vợ chồng có 02 con chung tên Mai Phước Đ, sinh ngày 12/08/2005 và Mai Ngọc Minh T, sinh ngày 30/05/2017. Tại phiên tòa, bà D, ông Lộc đồng thuận con chung do bà D tiếp tục nuôi dưỡng; điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Đức. Cũng như, do 02 con chung đã có thời gian dài do bà D nuôi dưỡng, chăm sóc, nên tình cảm, tâm tư gắn liền với người nuôi dưỡng. Đó đó, cần đề bà Nguyễn Thị Ngọc D tiếp tục nuôi cháu Tâm và cháu Đức là phù hợp với Điều 81 luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về quan hệ tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[2.4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

[3] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Các Điều 28, 35, 39, 147 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Ngọc D và xử như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Cho bà Nguyễn Thị Ngọc D ly hôn với ông Mai Phước L. Giấy chứng nhận kết hôn số 162 do Ủy ban nhân dân xã KT, huyện CM, tỉnh An Giang cấp ngày 15/12/2005 không còn giá trị pháp lý.

- *Về quan hệ con chung*: Bà Nguyễn Thị Ngọc D được tiếp tục nuôi con chung tên Mai Phước Đ, sinh ngày 12/08/2005 và Mai Ngọc Minh T, sinh ngày 30/05/2017, ông Mai Phước L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Mai Phước L cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông Mai Phước L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

- *Về quan hệ nợ chung*: Ghi nhận bà Nguyễn Thị Ngọc D, ông Mai Phước L xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì bà Nguyễn Thị Ngọc D và ông Mai Phước L phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc D phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008131 ngày 27/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM, tỉnh An Giang. Bà Nguyễn Thị Ngọc D đã nộp đủ.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND H. CM;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. CM;
- UBND xã KT, huyện CM, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Dương

